

Lịch học của Khu học chánh Garland năm học 2021-22

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG BẢY						
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	31
4 tháng 7: Ngày Quốc khánh 5-9 tháng 7: Các cơ sở hành chính của GISD đóng cửa 26-30 tháng 7: Bồi dưỡng phát triển Nhân viên						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG TÁM						
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30	31				
2 tháng 8: Ngày đầu tiên của lớp Kỳ chấm điểm đầu tiên bắt đầu 25 tháng 8: Học sinh ra về sớm/ Bồi dưỡng phát triển nhân viên						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG CHÍN						
			1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30		
6 tháng 9: Ngày Lễ Lao động 24 tháng 9: Kỳ chấm điểm đầu tiên kết thúc 27-30 tháng 9: Liên kỳ mùa Thu						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG MƯỜI						
					1	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30
31						
1 tháng 10: Liên kỳ mùa Thu 4-8 tháng 10: Nghỉ mùa Thu 11 tháng 10: Kỳ chấm điểm thứ nhì bắt đầu 27 tháng 10: Học sinh ra về sớm/ Bồi dưỡng phát triển nhân viên						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG MƯỜI MỘT						
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30				
22-26 tháng 11: Nghỉ Lễ Tạ ơn						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG MƯỜI HAI						
		1	2	3	4	
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30	31	
16 tháng 12: Học sinh ra về sớm (chỉ cấp Trung học) 17 tháng 12: Học sinh ra về sớm/ Bồi dưỡng phát triển nhân viên Kỳ chấm điểm thứ nhì kết thúc 20-31 tháng 12: Nghỉ mùa Đông						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG MỘT						
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10	11	12	13	14	15
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29
30	31					
3-6 tháng 1: Liên kỳ mùa Đông 7 tháng 1: Bồi dưỡng phát triển Nhân viên/ Ngày nghỉ của Học sinh 10 tháng 1: Kỳ chấm điểm thứ ba bắt đầu 17 tháng 1: Ngày tưởng niệm Martin Luther King Jr.						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG HAI						
		1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18	19
20	21	22	23	24	25	26
27	28					
9 tháng 2: Học sinh ra về sớm/ Bồi dưỡng phát triển Nhân viên						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG BA						
		1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18	19
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30	31		
4 tháng 3: Kỳ chấm điểm thứ ba kết thúc 7, 8 tháng 3: *Những ngày thời tiết xấu 7-11 tháng 3: Liên kỳ mùa Xuân 14-18 tháng 3: Nghỉ mùa Xuân 21 tháng 3: Kỳ chấm điểm thứ tư bắt đầu						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG TƯ						
				1	2	
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30
15 tháng 4: Ngày nghỉ của Học sinh/Nhân viên 20 tháng 4: Học sinh ra về sớm/ Bồi dưỡng phát triển Nhân viên						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG NĂM						
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30	31				
30 tháng 5: Ngày Tưởng niệm						

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
THÁNG SÁU						
			1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30		
8 tháng 6: Học sinh ra về sớm (chỉ cấp Trung học) 9 tháng 6: Ngày cuối cùng của lớp Học sinh ra về sớm/ Bồi dưỡng phát triển Nhân viên Kỳ chấm điểm thứ tư kết thúc 10 tháng 6: Bồi dưỡng phát triển Nhân viên 13-23 tháng 6: Liên kỳ mùa Hè						

Giờ mở cửa trường

Mầm non Cả ngày	8:10 a.m.-3:30 p.m.
Trường Tiểu học	8:10 a.m.-3:30 p.m.
Trường Trung học Cơ sở	8:50 a.m.-4:10 p.m.
Trường Trung học Phổ thông	7:30 a.m.-2:50 p.m.

Các giờ tan trường sớm

Trường Tiểu học	1:25 p.m.
Trường Trung học Cơ sở	2:05 p.m.
Trường Trung học Phổ thông	12:40 p.m.

Học kỳ đầu tiên: 84 ngày

[] Các kỳ chấm điểm
2 tháng 8 - 24 tháng 9 (39 ngày)
11 tháng 10 - 17 tháng 12 (45 ngày)

Học kỳ thứ hai: 96 ngày

[] Các kỳ chấm điểm
10 tháng 1 - 4 tháng 3 (39 ngày)
21 tháng 3 - 9 tháng 6 (57 ngày)

* Ngày thời tiết xấu

Ngày 7 và 8 tháng 3 là những ngày học bù nếu các trường học phải đóng cửa do thời tiết xấu trong năm. Xin vui lòng hãy tính đến điều này khi lập những kế hoạch hoạt động.

Để được cung cấp thông tin, hãy vào:

www.garlandisd.net

Facebook: @ChooseGarlandISD

Twitter: @gisdnnews

YouTube: garlandisdnnews